HỌC VIỆN CÔNG NGHỆ BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG



MÔN: PHÂN TÍCH THIẾT KẾ VÀ ĐẨM BẢO CHẤT LƯỢNG PHẦN MỀM

Hệ thống xuất nhập hàng tại một đại lí trung gian

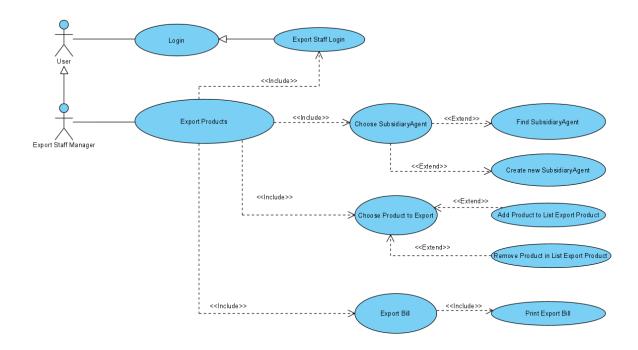
Module: 4.3 Quản lý xuất hàng

Lóp: E16CN

Họ tên: Nguyễn Văn Huy Mã SV: B16DCDT112

I. Vẽ biểu đồ usecase, mô tả use cho module.

+ Use Case: Product Export Manage



+ Mô tả:

- Đăng nhập → UC đăng nhập
- Export Products -> Chọn chức năng xuất hàng
- Create new SubsidiaryAgent → Tạo mới đại lí con (TH chưa có).
- Find Subsidiary Agent → Tìm kiếm đại lí con
- Find Product to Export -> Tìm hàng để xuất
- Add Product to List Export Products → Thêm hàng vào danh sách muốn xuất
- Submit Result → Submit
- Success and Print Export Bill → báo thành công và in hóa đơn xuất.

II. Kịch bản (Scenario)

Use case	Export Products				
Actor	Quản lý xuất kho				
Tiền điều kiện	Quản lý xuất kho đăng nhập thành công.				
Hậu điều kiện	Quản lý xuất hàng thành công và hóa đơn được in.				
Kịch bản chính	1. Nhân viên login thành công vào hệ thống				
	2. Giao diện quản lý xuất hàng xuất hiện.				
	3. Nhân viên chọn menu xuất hàng				

4.	Giao diên	danh sá	ch ĐLC hi	ên ra với	ô tìm kiếm	đại lí con	(DLC)	:

Đại lí con: <u>Tìm</u>

Nút: Thêm mới ĐLC

STT	Tên Đại lí con	Người đứng tên	SĐT	Địa chỉ	Chọn
1	Hung PC	Nguyen Van Hung	0456456454	Ha Noi	Chọn
2	Hung Laptop	Nguyen Van Hung	0445454777	Hai Duong	Chọn
3	Ratio PC	Nguyen Van Huy	0994764564	Ha Noi	Chọn
4	Ratio Phone	Nguyen Van Huy	0994586999	Hai Duong	Chọn
5	Ratio Store	Nguyen Van Huy	0977470992	Ha Noi	Chọn

- 5. NV nhập tên ĐL và click tìm: "Ratio".
- 6. Hệ thống hiện lên danh sách các ĐL có tên chứa tên vừa nhập:

STT	Tên Đại lí con	Người đứng tên	SĐT	Địa chỉ	Chọn
1	Ratio PC	Nguyen Van Huy	0994764564	Ha Noi	Chọn
2	Ratio Phone	Nguyen Van Huy	0994586999	Hai Duong	Chọn
3	Ratio Store	Nguyen Van Huy	0977470992	Ha Noi	Chọn

- 7. NV click chọn ĐLC: Ratio Store
- 8. Hệ thống hiện lên giao diện tìm hàng xuất của ĐLC Ratio Store

ĐẠI LÍ: RATIO STORE

STT	Tên sản phẩm	Loại sản phẩm	Nhà cung cấp	Số lượng	Giá	Chọn
1	Samsung Note 20	Điện thoại	Samsung Viet Nam cơ sở Hà Nội	20	20.000.000	Chọn
2	Tivi LG 50 inch	Tivi	LG Việt Nam	10	10.000.000	Chọn

3	Đồng hồ	Đồng hồ	Daniel	50	5.000.000	Chọn
	Daniel		Wellington			
			Việt Nam			

- 9. NV nhập tên hàng: samsung note 20 và click tìm
- 10. Hệ thống hiện lên danh sách các MH có tên chứa từ khóa vừa nhập

STT	Tên sản phẩm	Loại sản phẩm	Nhà cung cấp	Số lượng	Giá	Chọn
1	Samsung	Điện thoại	Samsung Viet	20	20.000.000	Chọn
	Note 20		Nam cơ sở Hà			
			Nội			

- 11. Nhân viên chọn hàng trong danh sách. : Samsung Note 20
- 12. Giao diện them vào MH xuất xuất hiện:

Tên hàng: Samsung Note 20

Loại SP: điện thoại

NCC: Samsung Việt Nam cơ sở Hà Nội

Số lượng: Giá : vnd

Nút: Add

13. Nhân viên quản lý điền thông tin:

Tên hàng: Samsung Note 20

Loại SP: điện thoại

NCC: Samsung Việt Nam cơ sở Hà Nội

Số lượng: 10.

Giá: 29.000.000 vnd

Click Nút: Add

14. MH xuất hiện vào danh sách MH xuất trong hóa đơn:

ĐẠI LÍ CON: RATIO STORE

STT	Tên sản phẩm	Loại sản phẩm	Nhà cung cấp	Số lượng	Giá	Chọn
1	Samsung	Điện thoại	Samsung Viet	20	29.000.000	Delete
	Note 20		Nam cơ sở Hà			
			Nội			

Tổng tiền: 580.000.000 vnd

	Tổng sp: 20 sp
	Nút Export Products
	 15. NV Lặp lại các bước 8-> 13 để tìm hàng cần xuất. Sau khi tìm đủ click Export Products. 16. Hệ thống báo xuất thành công và in ra hóa đơn xuất như đã mô tả.
Ngoại lệ	7. Đại lí con chưa tồn tại
	7. Nhân viên chọn nhầm đại lí con
	10. Danh sách mặt hàng xuất trống.(do mặt hàng chưa tồn tại).
	13. Nhân viên quản lý xuất điền nhầm số lượng/giá của sản phẩm.

III. Trích lớp thực thể

1. Trích danh từ

- B1: Mô tả hệ thống

Mỗi hàng hóa (Mã hàng, tên, mô tả) có thể được nhập nhiều lần khác nhau. Mỗi hàng hóa có thể xuất đi nhiều lần khác nhau, mỗi lần cho các đại lí con (mã ĐL, tên ĐL, địa chỉ, số ĐT) khác nhau, với số lượng khác nhau và giá xuất khác nhau. Mỗi lần xuất có thể xuất nhiều hàng khác nhau, miễn sao số lượng xuất không vượt quá số lượng hàng còn trong kho. Mỗi lần xuất có một phiếu xuất ghi thông tin đại lí con, tiếp theo là danh sách các mặt hàng xuất đi, mỗi mặt hàng có đầy đủ thông tin: mã hàng, tên hàng, số lượng, đơn giá, thành tiền (tự động tính) và dòng cuối cùng là tổng tiền của hóa đơn xuất.

- B2: Trích danh từ

Danh từ chỉ người: quản lí xuất kho, đại lí con, người, nhà cung cấp.

Danh từ chỉ vật : hang hóa, phiếu xuất, danh sách hang xuất, hóa đơn xuất, kho

Danh từ liên quan đến thông tin: mã hang, tên, mô tả, mã ĐL, tên ĐL, địa chỉ, số ĐT, số lượng, hang trong kho, mã hang, tên hang, số lượng, đơn giá, thành tiền, tổng tiền

- B3: Đánh giá lựa chọn

Danh từ chỉ người:

- + người-> people : tên, số đt, địa chỉ, email, tên đăng nhập, mật khẩu, vai trò, ghi chú
- + quản lí xuất kho-> kế thừa people, them thuộc tính salary,
- + đại lí con -> kế thừa people, them thuộc tính tên đại lí, tổng sản phẩm
- +nhà cung cấp -> kế thừa people, them thuộc tính mã NCC, tên NCC

Danh từ chỉ vật:

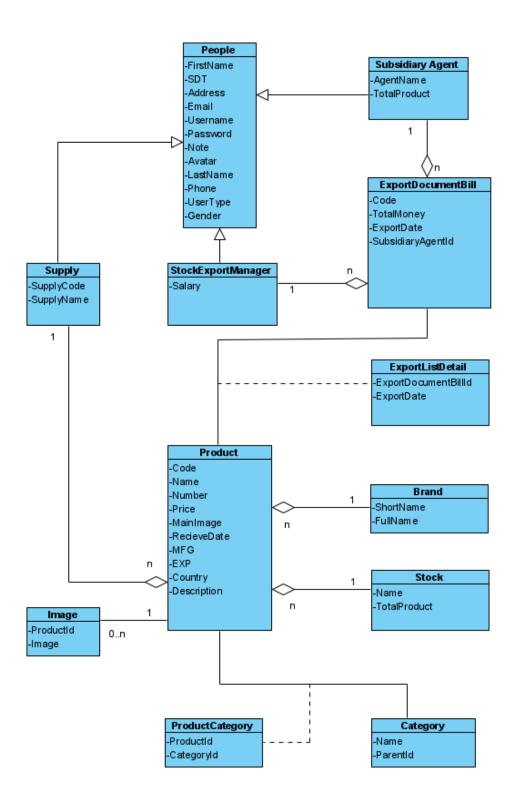
- + hang hóa -> lớp product : mã hang, tên hang, số lượng, đơn giá, ảnh, nhà cung cấp, ngày nhập, loại sản phẩm
- + phiếu xuất -> lớp phiếu xuất:mã xuất, danh sách hang xuất, tổng tiền, số lượng, ngày xuất, đại lí con
- + hóa đơn xuất -> lớp Bill Export : danh sách hang xuất, tổng tiền,
- + kho -> lớp Stock : tên kho, hang hóa(MaSP, ảnh, tên sp, mô tả, nhà cung cấp, số lượng, giá), tổng sp.

B4: Xác định quan hệ số lượng giữa các thực thể:

- 1 hàng thuộc nhiều loại hàng, 1 loại hàng có nhiều mặt hàng -> Product Category: n-n
- 1 sản phẩm thuộc 1 kho, 1 kho có nhiều sản phẩm -> Stock Product: 1 n
- 1 hãng có nhiều sản phẩm : Brand Product: 1-n
- 1 sản phẩm có nhiều ảnh: Product Image : 1-n
- 1 phiếu xuất có nhiều sản phẩm, 1 sản phẩm có thể có trong nhiều phiếu xuất khác nhau ->
 ExportProduct Product: n-n;
- 1 phiếu xuất có 1 hóa đơn xuất : ExportProduct Bill: 1-1.

B5: Xác định quan hệ đối tượng giữa các thực thể

- Product và Category liên kiết tạo ra ProductCategory
- ExportProduct và Product liên kết tạo ra ExportListDetail
- Product là thành phần của Stock
- Product là thành phần của Brand
- Image là thành phần của Product
- Bill là thành phần của ExportProduct
- 2. Vẽ biểu đồ lớp thực thể pha phân tích



IV. TRÍCH LỚP BIÊN VÀ ĐIỀU KHIỂN

• Biểu đồ lớp

- First Step: Page Login (Export Staff Manager):

Input: Username, password Button: Login, Register + Page Register Account

 $Input:\ Username,\ Password,\ FirstName,\ LastName,\ Age,\ Gender,\ UserType(Supply,\ Subsidiary Agent,\ Age$

StockExportManager)

Button : Submit, Back.

- Step 2: Export Products

-> Page Export Products:

+ Find SubsidiagyAgent, Find Product to Export

→ Input: 2 field search for Find SubsidiagyAgent, Find Product to Export

→ Table Product of SubsidiaryAgent

Situation: SubsidiaryAgent not exist ->

+ Create new Subsidiary Agent

-> Page SubsidiaryAgent

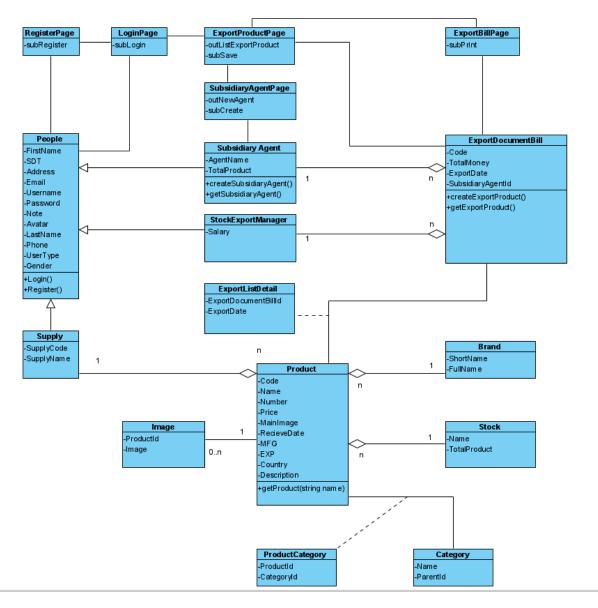
List Subsidiary Agent.

Input: SubsidiaryAgent name, Button: Add SubsidiaryAgent.

- Step 3: Print Export Bill

-> page Bill Export.

Include: List product to export, subsidiaryAgent

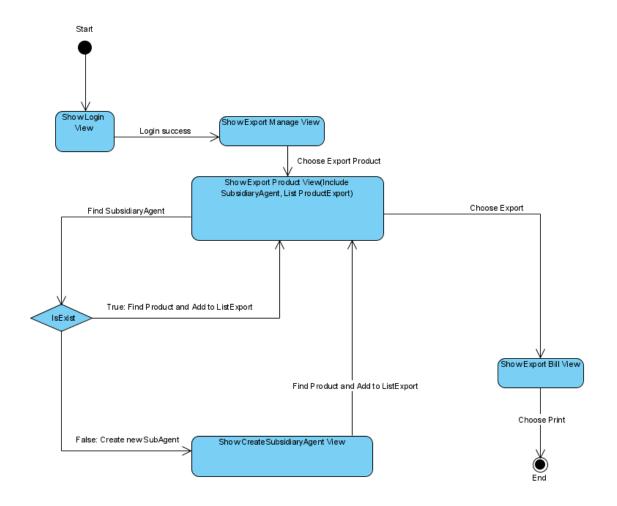


Biểu đồ lớp

V. PHÂN TÍCH HOẠT ĐỘNG

• Biểu đồ trạng thái:

- Tại giao diện login, khi login thành công -> hệ thống chuyển giao diện Export Manage.
- Tại giao diện Export Manage -> user chọn export product trên navigation
- Tại giao diện Export Product -> User tìm Subsidiary Agent
 - + Nếu chưa tồn tại -> User chọn Thêm mới Subsidiary Agent
 - + User chon SubsidiaryAgent
- Tại giao diện Export Product -> User tìm sản phẩm, add sản phẩm Export vào danh sách
- Tại giao diện Export Product -> User chọn Export
- Tại giao diện Export Bill -> User chọn Print.

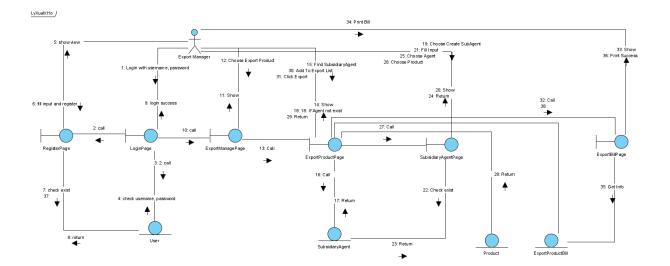


Biểu đồ trạng thái

• Biểu đồ giao tiếp:

- Scenario:
- 1. Nhân viên login điền username, password và click login
- 2. Login Page call User
- 3. UserClass check username, password and return
- 4. Login Page show success to User
 - 4.1. Login Page fail. Return login page.

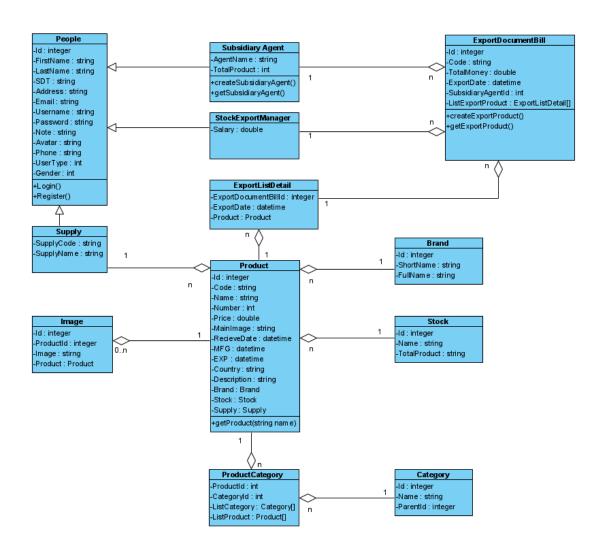
- 4.2 Export manager click Register
- 4.3. RegsterPage show
- 4.4. User Fill Infor and Click Register
- 4.5 Register Page call User
- 4.6 User check username exist?, validation infor and return
- 4.7 Register show success to user
- 5. Login Page call Export Manage Page
- 6. Export Manager click Export Product
- 7. Export Product Page show
- 8. Export Manager Find Subsidiary Agent
- 9. Export Product Page call Subsidiary Agent
- 10. Subsidiary Agent Check exist and return true
 - 10.1 If Subsidiary Agent not exist, ExportProductPage return message to Manager
 - 10.2 ExportManager click create subsidiaryAgent
 - 10.3 ExportProductPage call subsidiaryAgent
 - 10.4 SubsidiaryAgent show to manager
 - 10.5 Manager fill infor new SubAgent and click create
 - 10.6 Subsidiary Agent Page call Subsidiary Agent class
 - 10.7 Subsidiary Agent Class check not exist and return true
 - 10.8 ExportManager choose new Subsidiary Agent.
- 11. Export Product Page show Subsidiary Agent has been choose.
- 12. ExportManager Find Product
- 13. Export Product Page call product
- 14. Product return infor
- 15. Export Manager add Product to export (Repeat action util add all product want to export)
- 16. Export Manager Click Export
- 17. Export Product Page call ExportProductBill to create transaction.
- 18. Export Product Bill return
- 19. Export Product Page show success to manager
- 20. Export Manager click PrintBill
- 21. Export Product Page call Export Bill Page
- 22. Export Bill Page call ExportProductBill class to get transaction information
- 23. Export Product Bill return info
- 24. Export Bill Page Print Bill and return Print success message to Manager.



Biểu đồ giao tiếp

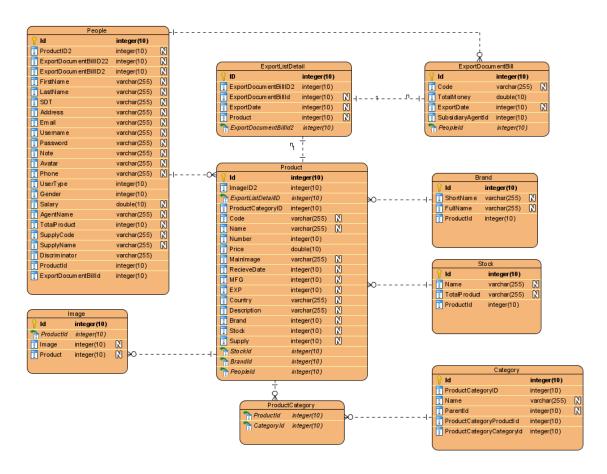
VI. THIẾT KẾ LỚP THỰC THỂ

• Sơ đồ lớp thực thể:



VII. THIẾT KẾ CSDL

• Database:

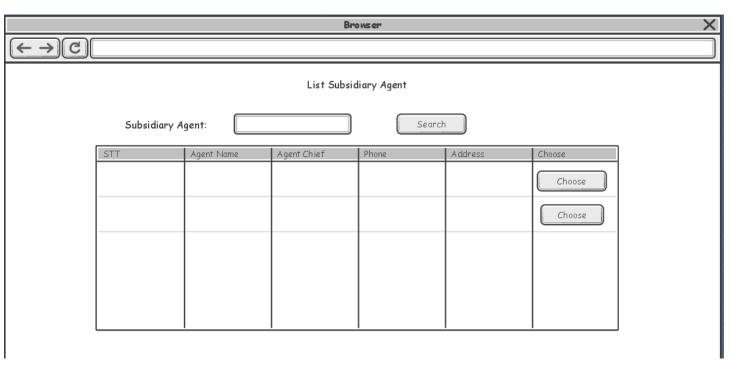


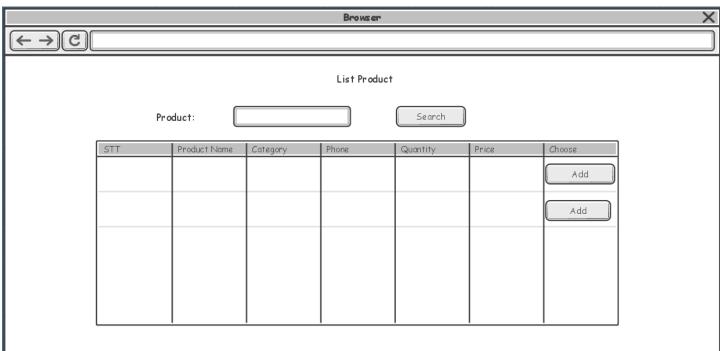
VIII. THIẾT KẾ CHI TIẾT CHO MODULE

• Thiết kế giao diện:

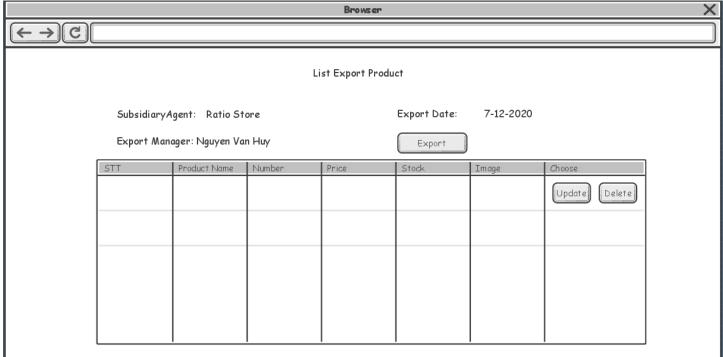


-

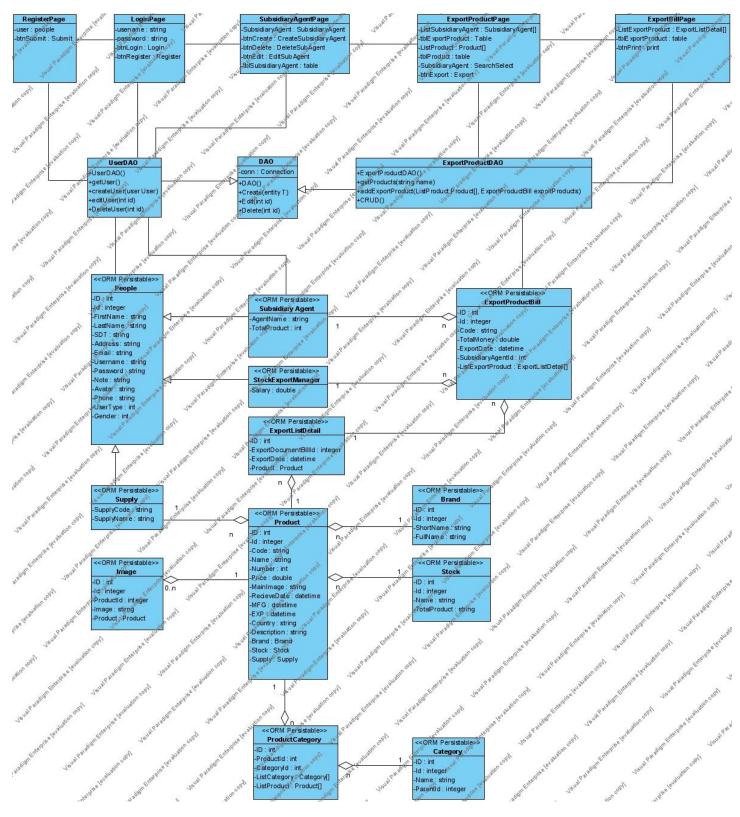








• Biểu đồ lớp chi tiết:



• Biểu đồ hoạt động:

